

Kép Trà

Kép Trà (1873-1928) là nhà thơ trào phúng, họ tên thật ra là Hoàng Thụy Phương; tên thường gọi là Trà. Ông thi đỗ Tú tài hai khoa nên người ta gọi ông là Kép Trà. Chính quê gốc ở làng Phù Lưu, huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, di cư xuống làng Lê Xá, nay thuộc xã (Châu Sơn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam) tính đến Kép Trà là đời thứ 7. Ông là con thứ hai của cụ đồ Giác (Hoàng Thụy Giác). Có tài liệu nói Kép Trà mồ côi từ nhỏ, phải sống với chú ruột. Ông học chữ Hán với cụ đồ Tùng, người cùng làng, rồi cụ đồ Cừ, người làng Vũ Lao, Nam Định lên dạy học ở Đọi Sơn, gần Lê Xá, rồi học cụ Kép Mai, cụ nghề Thức (Tiến sĩ Bùi Thức 1859-1915) ở Châu Cầu. Ông dự thi Hương, hai lần đỗ Tú tài: khoa Đinh Dậu (1897) và khoa Kỷ Dậu (1909).

Kép Trà chủ yếu sống bằng nghề dạy học chữ Hán, ông dạy học ở nhiều nơi. Cũng có khi ông đi mở đồn điền ở vùng rừng núi gần Thác Bà (Yên Bái) vào năm 1906, nhưng ít kết quả. Cũng có lúc ông vào chùa định đi tu, nhưng rồi lại quay về đời tục. Có vài lần bị chính quyền thực dân bắt vì nghi có dính đến một vài việc chính trị, nhưng không có chứng cứ nên lại được tha.

Phản đặc sắc trong cuộc đời Kép Trà là làm thơ trào phúng, đả kích hàng ngũ quan lại người Việt, châm biếm thói hư tật xấu của nhiều hạng người ở xã hội đương thời. Các thể loại thường dùng là thơ Nôm luật Đường, ca trù, câu đối. Mỗi bài thường gắn với một sự việc, con người cụ thể, như một thứ báo chí truyền miệng, đưa tin và bình luận. Đám quan lại người Việt, nhất là các quan lại ở địa phương, thường bị thơ Kép Trà vạch mặt là dốt, tham nhũng, “tàn dân hại nước”, những thói tật bị thơ Kép Trà châm biếm là thói dĩ bạo, tham lam.

Thơ trào phúng Kép Trà gần gũi với sáng tác đương thời của Tú Xương, Nguyễn Thiện Kế, Tú Quỳ, v.v. Cũng gần với các tác giả trên, thơ văn Kép Trà chỉ còn lại dưới dạng truyền miệng nên đã mất mát nhiều.